TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ CAI LẬY** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **33**/2023/DS-ST
Ngày: 21-6-2023
V/v tranh chấp Hợp đồng vay tài sản.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CAI LẬY, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông **Võ Phong Hiếu**;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Nguyễn Hữu Hạnh**;

2. Bà **Huỳnh Ngọc Thắm**.

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông **Phạm Thành Lộc** – Thư ký Toà án nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Không.

Ngày 21 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 62/2023/TLST-DS ngày 23 tháng 3 năm 2023 về tranh chấp *"Hợp đồng vay tài sản"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37/2023/QĐXXST-DS ngày 15 tháng 5 năm 2023 giữa các đương sự:

* *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị Thùy T, sinh năm 1989;

Địa chỉ: Ấp H, xã L, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

* *Bị đơn:* Bà Trần Thị Bé N, sinh năm 1966;

Địa chỉ: Ấp H, xã L, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

(Chị T có mặt; Bà N vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* ***Nội dung trình bày và yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thùy T*:**

Do quen biết từ trước và tin tưởng lẫn nhau nên vào các ngày 10/9/2021 và ngày 14/10/2021, chị Nguyễn Thị Thùy T có cho bà Trần Thị Bé N vay 02 khoản tiền lần lượt là 50.000.000 đồng và 30.000.000 đồng. Tổng cộng, số tiền vay là 80.000.000 đồng. Khi vay, các bên không thỏa thuận về lãi suất và bà N cam kết trong thời hạn khoảng 2 tháng sau khi bán được heo thì sẽ trả hết tiền vay cho chị

T. Để làm tin, chị T có viết một biên nhận và bà N ký tên, ghi rõ họ tên vào biên nhận.

Hết thời hạn như thỏa thuận, chị T đã nhiều lần liên hệ để bà N hoàn trả lại tiền cho chị nhưng bà N không thực hiện việc trả nợ như đã cam kết. Chị T đã nhiều lần tìm gặp để đòi lại tiền nhưng từ đó cho đến nay bà N đều lẩn tránh và không thực hiện.

Chị Nguyễn Thị Thùy T yêu cầu Tòa án giải quyết:

- Buộc bà Trần Thị Bé N phải trả số tiền nợ vay là 80.000.000 đồng;

- Yêu cầu trả một lần ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

* ***Bị đơn bà Trần Thị Bé N vắng mặt trong toàn bộ quá trình giải quyết vụ án.***

* ***Kết quả phiên họp về chứng cứ và hòa giải như sau*:**

- Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thùy T: Giữ nguyên toàn bộ lời trình bày và yêu cầu khởi kiện; không có sửa đổi, bổ sung gì khác.

- Bị đơn bà Trần Thị Bé N:

+ Đã được Tòa án tống đạt đầy đủ các văn bản tố tụng, tài liệu và chứng cứ trong hồ sơ vụ án;

+ Bà N không có yêu cầu phản tố, không có văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện và không giao nộp tài liệu, chứng cứ tại phiên họp chứng cứ;

+ Đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn cố tình vắng mặt nên Tòa án tiến hành phiên họp về chứng cứ vắng mặt bà N và vụ án không tiến hành hòa giải được.

* ***Tại phiên toà*:**

- Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thùy T giữ nguyên toàn bộ yêu cầu khởi kiện.

- Bị đơn bà Trần Thị Bé N vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra và kết quả tranh luận tại phiên toà; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các tài liệu, chứng cứ, ý kiến trình bày của những người tham gia tố tụng. Toà án đi tới những nhận định về vụ án như sau.

**** Về thủ tục tố tụng*:**

[1] Quan hệ tranh chấp:

Chị Nguyễn Thị Thùy T yêu cầu bà Trần Thị Bé N phải trả số tiền nợ vay là 80.000.000 đồng nên đây là tranh chấp về Hợp đồng vay tài sản theo quy định tại Điều 463 Bộ luật Dân sự năm 2015.

[2] Thẩm quyền giải quyết:

Tranh chấp Hợp đồng vay tài sản là tranh chấp về hợp đồng dân sự được quy

định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án cấp huyện theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Bị đơn bà Trần Thị Bé N cư trú tại địa bàn thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang nên Toà án nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang thụ lý và giải quyết theo đúng thẩm quyền được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Thời hiệu khởi kiện:

Các đương sự không có yêu cầu xem xét về thời hiệu khởi kiện nên không đặt ra giải quyết.

[4] Về việc xét xử vắng mặt bị đơn bà Trần Thị Bé N: Bà N đã được Toà án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt, không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bà N theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

**** Về nội dung vụ án*:**

[6] Chị Nguyễn Thị Thùy T yêu cầu bà Trần Thị Bé N phải trả số tiền nợ vay là 80.000.000 đồng:

[6.1] Chị Nguyễn Thị Thuỳ Trang đã viết tay 02 giấy mượn tiền vào các ngày 10/9/2021 và ngày 14/10/2021thể hiện nội dung bà Trần Thị Bé N có vay của chị T lần lượt các số tiền là 50.000.000 đồng và 30.000.000 đồng. Bà Trần Thị Bé N đã ký tên, ghi rõ họ tên vào giấy mượn tiền.

[6.2] Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tống đạt các văn bản tố tụng và các tài liệu, chứng cứ có liên quan đến vụ án cho bà Trần Thị Bé N nhận trực tiếp nhưng bà N vẫn không có văn bản gì thể hiện ý kiến phản đối đối với yêu cầu khởi kiện cũng như những tài liệu, chứng cứ mà chị T đã giao nộp, đồng thời không có mặt theo giấy triệu tập của Tòa án. Vì vậy, những tình tiết, sự kiện và tài liệu, chứng cứ mà chị T đã trình bày và giao nộp thuộc trường hợp không phải chứng minh theo quy định tại Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[6.3] Chị T nhiều lần yêu cầu bà N hoàn trả lại số tiền vay nhưng bà N không thực hiện việc trả nợ như đã cam kết và từ đó cho đến nay vẫn không trả cho chị T được bất kỳ khoản tiền nào nên chị T khởi kiện yêu cầu bà N trả số tiền nợ vay 80.000.000 đồng là hoàn toàn có căn cứ và phù hợp theo quy định tại Điều 463 và khoản 1 Điều 466 Bộ luật Dân sự năm 2015.

[7] Từ những căn cứ nêu trên, Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Thùy T.

[8] Do chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Thùy T nên bà Trần Thị Bé N phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[9] Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 92, 144, 147, 227, 228, 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Điều 166, 357, 463, 466 và Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

***Xử*:**

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Thùy T:

- Buộc bà Trần Thị Bé N trả cho chị Nguyễn Thị Thùy T số tiền là 80.000.000 đồng.

- Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của chị Nguyễn Thị Thùy T cho đến khi thi hành án xong, bà Trần Thị Bé N còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2. Về án phí:

- Bà Trần Thị Bé N phải nộp án phí dân sự sơ thẩm với số tiền là 4.000.000 đồng.

- Trả lại chị Nguyễn Thị Thùy T số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.000.000 đồng theo biên lai thu số 0018424 ngày 13 tháng 3 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

3. Về quyền kháng cáo:

- Chị Nguyễn Thị Thùy T có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

- Bà Trần Thị Bé N có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

4. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự được quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND thị xã Cai Lậy;
- Chi cục THADS thị xã Cai Lậy;
- Các đương sự trong vụ án;
- Lưu: Hồ sơ, VPTA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Võ Phong Hiếu